TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2024/HNGĐ-ST
Ngày 18/6/2024
Về vụ: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khoa và ông Đào Quyết Hận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Tân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp *"Xin chấp ly hôn",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2024/QĐST-HNGĐ ngày 27/5/2024, giữa:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1976; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: bà Trần Thị Minh Đ, sinh năm 1979; vắng mặt.

Đồng địa chỉ: thôn Định T, xã Hòa Định Đ, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn ông Nguyễn Thành T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Thành T và bà Trần Thị Minh Đ tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 07 tháng 01 năm 2000 tại UBND xã Hòa Định Đ, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên trên tình thần tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại xã Hòa Đ, huyện Phú H. Trong quá trình chung sống, có mâu thuẫn nhỏ trong gia đình, vợ chồng tự hòa giải để tiếp tục chung sống. Đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng do cách sống không phù hợp với nhau, không quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn, để ổn định cuộc sống ông T yêu cầu Tòa giải quyết cho ông T được ly hôn với bà Đ.

- Về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Trần Ánh T, sinh ngày: 16/12/2000 hiện nay đã trưởng thành, sống tự lập, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Trần Thị Minh Đ vắng mặt không có lý do từ khi thụ lý cho đến khi xét xử vụ án và có ý kiến trình bày:

- Về hôn nhân: bà Đ kết hôn với ông T năm 2000, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Định Đ. Lúc đầu gia đình sống hạnh phúc, nhưng mấy năm gần đây phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan niệm sống và cách sống không phù hợp, mặc dù đã được gia đình hai bên can thiệp nhưng vẫn không thể hàn gắn được, tình cảm vợ chồng không còn nên bà Đ đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trần Ánh T, sinh ngày 16/12/2000 hiện nay đã trưởng thành, sống tự lập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: bà Trần Thị Minh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do công việc làm ăn ở xa, bà Đ không về được, xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa không tiến hành hòa giải được, vì vậy, quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử, Thẩm phán đã xác định đúng mối quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách pháp lý của các đương sự, chấp hành đúng trình tự, thủ tục thu thập tài liệu, chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử theo tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký cũng đã chấp hành đúng theo quy định tố tụng. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật, bị đơn vắng mặt không có lý do.

- Việc nội dung giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn ông T; ông Nguyễn Thành Tâm được ly hôn bà Trần Thị Minh Đ.

Về con chung: có 01 con chung Nguyễn Trần Ánh T, sinh ngày 16/12/2000 hiện nay đã trưởng thành, sống tự lập, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét;

Về tài sản chung: các bên đương sự không yêu cầu giải quyết, nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Nguyên đơn ông Nguyễn Thành T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Nguyên đơn kiện yêu cầu xin ly hôn với bị đơn, bị đơn Trần Thị Minh Đ có hộ khẩu thường trú tại huyện Phú H. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa.

Đối với sự vắng mặt của nguyên đơn T, bị đơn Trần Thị Minh Đ có đơn trình bày và xin vắng mặt. Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông T, bà Đ. Căn cứ Điều 207, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, HĐXX xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

[2.1] Xét thấy ông Nguyễn Thành T và bà Trần Thị Minh Đ chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định, nên hôn nhân của ông T và bà Đ được pháp luật công nhận và bảo vệ. Ông T xác định trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính tình, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, gia đình hai bên đều biết nhưng không hòa giải được, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, bà Đ đã bỏ nhà đi làm ăn xa luôn tránh mặt ông T, nên không liên lạc với nhau được, ông T và bà Đ đã ly thân từ năm 2018 đến nay, ông T cũng không còn tình cảm gì với bà Đ, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông T xin ly hôn với bà Đ.

[2.2] Đối với bà Trần Thị Minh Đ: tại biên bản xác minh ngày 09/4/2024 tại Công an xã Hòa Định Đ, huyện Phú H cho biết bà Trần Thị Minh Đ, sinh năm: 1979 có hộ khẩu thường trú tại thôn Định T, xã Hòa Định Đ, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên, chưa đăng ký chuyển khẩu đi đâu, hiện nay bà Đ đi làm ăn xa, có về nhà ít hôm rồi đi tiếp. Tại bản trình bày ý kiến của bị đơn ngày 24/01/2024, giữa bà Đ với ông T xảy ra mâu thuẫn từ nhiều năm nay; nguyên nhân do không cùng lối sống, bà Đ có về nhà sống một thời gian, sau đó bà Đ đi làm ở xa. Bà Đ có đơn xin xét xử vắng mặt và đồng ý ly hôn với ông T.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa ông Nguyễn Thành T với bà Trần Thị Minh Đ mâu thuẫn trầm trọng, không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt như mong muốn, tình cảm vợ chồng không còn. HĐXX căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về con chung: trong quá trình chung sống, giữa ông T với bà Đ có 01 con chung tên Nguyễn Trần Ánh T, sinh ngày 16/12/2000, hiện nay đã trưởng thành, sống tự lập, ông T, bà Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về tài sản chung: ông T và bà Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: ông T phải chịu án dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227, 228, 238, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 24 và 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử*:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thành T.

1. Quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Thành T được ly hôn với bà Trần Thị Minh Đ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Thành T phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí ông Tâm đã nộp tại phiếu thu số 0010297 ngày 24/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên nên ông Tâm đã nộp đủ.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận*:**
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- Chi cục THADS huyện Phú Hòa;
- UBND xã Hòa Định Đ
(Số 05 quyển số 1/2000 ngày 07/01/2000);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Hoan